TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày: 05-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Minh Tuấn

Ông Huỳnh Ngọc Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Ông Phan Trần Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97.1/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn C; sinh ngày: 27/8/1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 177A/23 đường Nguyễn Văn Luông, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn H và bà: Huỳnh Mai H; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt giữ ngày 26/8/2020; bị tạm giữ ngày 27/8/2020; bị tạm giam ngày 28/8/2020.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Bà Mai Phúc Nh, sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: 458/20 đường 3/2, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 26/8/2020, Nguyễn Tuấn C điều khiển xe môtô biển số 59P1-483.88 đi đến trước nhà số 436A/27 đường 3 Tháng 2, Phường 12, Quận 10, C nhìn thấy bà Mai Phúc Nh đang sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 11. Cường để xe môtô ở đầu hẻm, rồi đi bộ lại áp sát phía sau lưng bà Nh, dùng tay giật điện thoại của bà Nh. Giật được điện thoại, C bỏ chạy hướng ra đầu hẻm lấy xe tăng ga bỏ chạy. Bà Nh đuổi theo đến trước nhà số 436A/2 đường 3 Tháng 2, C bị quần chúng nhân dân bắt giữ, giải giao đến Công an Phường 12, Quận 10. Công an Phường 12, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11. Tại Kết luận định giá tài sản số 748/KL-ĐGTS ngày 24/9/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 kết luận chiếc điện thoại di động trên có giá trị là 13.500.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại tài sản cho bà Nh. Nhận lại tài sản, bà Nh không có yêu cầu gì khác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố, điều tra đối với Nguyễn Tuấn C về hành vi "Cướp giật tài sản".

Đối với 01 xe môtô hiệu Nouvo, số khung: RLCN5P1109Y119694, số máy: 5P11-119693. Qua xác minh chiếc xe môtô trên do ông Trần Tuấn M đứng tên chủ sở hữu. Ông M khai không nhớ xe trên bán cho ai và bán vào thời gian nào. Nguyễn Tuấn C khai mượn của một thanh niên tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ) từ ngày 25/8/2020 đi công việc nhưng đã dùng làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe môtô trên nhưng hiện nay chưa ai đến làm việc; hiện Công an Quận 10 đã tạm giữ lại.

Đối với biển số xe 59P1-483.88. Kết quả xác minh, biển số xe 59P1-483.88 có chủ sở hữu là ông Lê Đức T, loại xe Honda Airblade FI, có số khung: RLHJF2703BY443252, số máy: JF27E1333282. Qua làm việc với ông T cho biết xe Honda Airblade FI đã bán cho Bùi Văn Ph (không rõ lai lịch, địa chỉ) vào năm 2016.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn tạm giữ: 01 áo sơ mi dài tay màu xanh dương, 01 mũ bảo hiểm màu trắng, 01 khẩu trang y tế màu xanh dương.

Tại Cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Nguyễn Tuấn C về tội: "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và gia đình có công với Cách mạng) của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo, xử phạt bị cáo: Nguyễn Tuấn C từ 01 (một) năm 3 (ba) tháng đến 01 (một) năm 9 (chín) tháng tù, miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Tuấn C lợi dụng sự sơ hở của người khác mà nhanh chóng công khai cướp giật tài sản của bị hại ngay trên đường phố, nên bị cáo bị truy tố và xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại (tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và giao trả cho bị hại) và gia đình có công với Cách mạng; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Không có gì để Tòa giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 áo sơ mi dài tay màu xanh dương, 01 mũ bảo hiểm màu trắng, 01 khẩu trang y tế màu xanh dương; không có giá trị; vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 biển số 59P1-483.88, lưu hành bất hợp pháp; vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 xe môtô hiệu Nouvo, số khung: RLCN5P1109Y119694, số máy: 5P11-119693. Qua xác minh chiếc xe môtô trên do ông Trần Tuấn M đứng tên chủ sở hữu. Ông M khai không nhớ xe trên bán cho ai và bán vào thời gian nào. Nguyễn Tuấn C khai mượn của một thanh niên tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ) từ ngày 25/8/2020 đi công việc nhưng đã dùng làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe môtô trên nhưng hiện nay chưa ai đến làm việc; nên hiện chưa xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, trong khi chiếc xe trên lại là phương tiện dùng vào việc phạm tội; do vậy giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo trong thời hạn nhất định, nếu không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì đề nghị căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn C phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Tuấn C;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2020.

Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo C.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay màu xanh dương, 01 mũ bảo hiểm màu trắng, 01 khẩu trang y tế màu xanh dương.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 biển số 59P1-483.88.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015; giao Chi cục thi hành

dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo với thời hạn 12 tháng đối với 01 xe mô tô không biển số (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: Nouvo, số loại: /, màu sơn:/, dung tích xi lanh:/, số khung: RLCN5P1109Y119694; số máy: 5P11-119693), để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận, trong thời hạn trên kể từ ngày đăng báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/10/2020 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo C chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (4)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thanh Hùng